

Bảng dữ liệu sản phẩm

1165 Series — AMR/AGV-6 BÁNH XE CÀNG XOAY THÉP CƯỜNG LỰC- BÁNH ĐÔI(TẢI VỪA/NHẹ)



Lớp ZQPU (Milled Blue)đường kính lớp × chiều rộng lớp 50 × 20 (41.5) mm

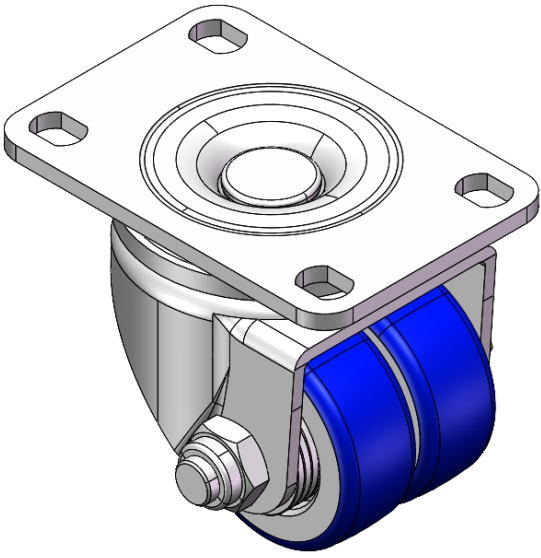
EAN

YJ-11090200802033

Bánh xe xoay với đế định tán và đế dập – lõi chất lượng cao
Hoàn thiện mạ kẽm, lắp đế
Lõi gang, mặt đế polyurethane chất lượng cao
Màu xanh, ổ trục bánh xe – ổ trục bi chính xác

Bề mặt bánh xe: polyurethane chất lượng cao
Lõi bánh xe: lõi gang

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

Quy cách chi tiết sản phẩm

☒ đơn vị mét ☐ đế quốc

Đường kính bánh xe	50mm
Chiều rộng bánh xe	41.5mm
vòng bi bánh xe	Bánh xe trang bị vòng bi bi
Quy cách tấm lắp	95 x 65mm
khoảng cách các lỗ trên tấm	75 x 45mm

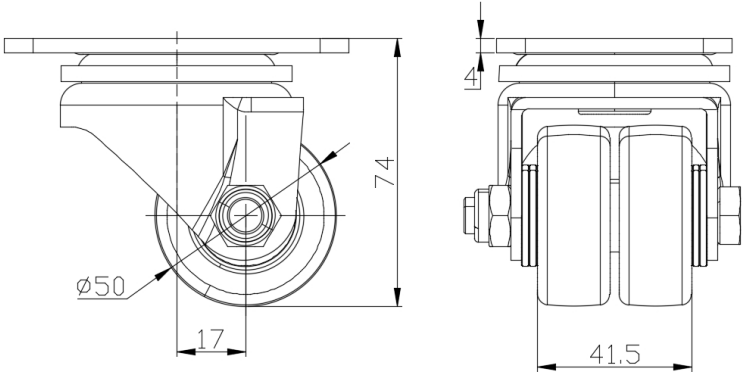
nền

Khoảng cách các lỗ lắp	12 x 9mm
Độ lệch tâm	17mm
Sự can thiệp quay	108mm
Tổng chiều cao	74mm
Bán kính xoay	54mm
Độ cứng	87±5° Shore A
Tải trọng (động)	300kgs
Tải trọng (tĩnh)	450kgs
Nhiệt độ	-20°C to +70°C
Càng bánh xe	Xoay
Thép không gỉ	N/A
Dẫn điện	N/A
Chống tĩnh điện	N/A
Trọng lượng bánh xe đầy	0.86kgs
Tiêu chuẩn kiểm nghiệm	ISO22883

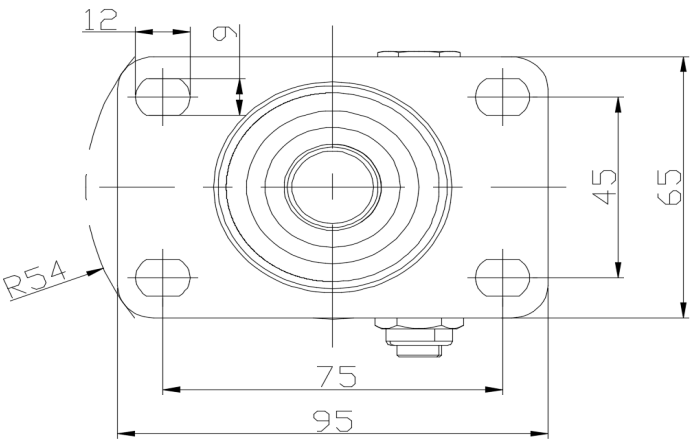
Tổng quan ưu điểm

Độ di chuyển mượt mà	• • • • •
Chế độ im lặng	• • • • •
Bảo vệ mặt sàn	• • • • •

Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đầy



Bản vẽ 2D kích thước tấm lắp



* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét